

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày 03 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Hoàn

Ông Lê Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐHPT- HS ngày 05/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐHPT- HS ngày 21/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Anh T - Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1984 tại thị trấn L, huyện T, tỉnh T; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, thị trấn L, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T xã T, huyện T, tỉnh T Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Sinh T, sinh năm 1941 và bà Vũ Thị X, sinh năm 1948; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Huy H , sinh ngày 24 tháng 6 năm 1987 tại thị trấn L , huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn L , thị trấn L , huyện T , tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Sinh T , sinh năm 1941 và bà Vũ Thị X , sinh năm 1948; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: Hoàng Thị D , sinh năm 1992(Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Anh T và Hoàng Huy H :*

Luật sư Phạm Thị T , sinh năm 1979. Có mặt

Nơi công tác: Công ty Luật số 1 H - Đoàn Luật sư Thành Phố H

- *Bị hại:* Chị Đỗ Thị Y , sinh năm 1976. Có mặt

Địa chỉ: Thôn L , thị trấn L , huyện T , tỉnh T .

- *Người làm chứng:* 1. Chị Phạm Thị H ; Sinh năm 1981. Có mặt

2. Chị Cao Thị V , sinh năm 1990. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn L , thị trấn L , huyện T , tỉnh T .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chị Đỗ Thị Y và gia đình ông Hoàng Sinh T và bà Vũ Thị X là hàng xóm, sinh sống cạnh nhau tại thôn L thị trấn L , huyện T . Vào khoảng tháng 3/2020 chị Y có thuê người đào hố trồng cây sấu trước nhà nhưng có đào hố lấn sang phần đất trước nhà ông T bà X . Vì vậy ông T yêu cầu chị Y không được trồng cây Sấu lấn sang phần đất trước nhà của gia đình ông, chị Y đã có lời lẽ chửi bới xúc phạm ông T bà X . Trưa ngày 29/3/2020 khi gia đình ông T đang ăn cơm thì cháu Nhật H (con trai Hoàng Huy H) có nói: “Bác Lan A ơi, ở nhà bác Y có chửi bới ông”. Lúc này ông T , bà X mới kể lại sự việc cho các con gồm Hoàng Thị Thái A , Hoàng Thị Lan A , Hoàng Huy H , Hoàng Anh T nghe đầu đuôi câu chuyện.

Khoảng 08h 30 phút ngày 31/3/2020 Hoàng Anh T chuẩn bị đưa con trai về thăm ông bà nội, do vẫn còn bức tức về chuyện chị Y chửi bố mẹ nên T đã lấy một lượng sơn màu trắng khoảng 4 đến 5 lít cho vào thùng nhựa màu đỏ (loại thùng 10 lít), đậy nắp lại, mục đích xuống đồ vào người chị Y . Khi xuống đến nhà bố mẹ T xách xô sơn ra thùng rác sau nhà, lấy phân ở bím(con trai chị Lan A dùng) khoảng một vốc tay, cho vào thùng sơn rồi dùng một đoạn gậy gỗ khuấy đều sơn và

phân, người có mùi hôi thối thì đẩy nắp lại, xách lên để trước nhà và nói với H : “Lúc nào gặp bà Y bảo sang xin lỗi bố mẹ, nếu không đổ xô này vào người bà Y ”. H đồng ý.

Khoảng 10h 30 phút ngày 31/3/2020 khi H đang đứng trước nhà thì nhìn thấy chị Y đi xe máy đến nhà, chị Y đang dựng xe thì H xách xô nhựa chứa sơn và chất bẩn sang đổ từ đầu xuống người chị Y và úp và nhấn cái xô vào đầu chị Y , chị Y vùng vằng thì cái xô rơi khỏi đầu chị Y . Chị Y bỏ chạy ra đường nhựa thì H đuổi theo và dùng tay phải tát vào mặt chị Y . Lúc này cháu Vũ Thanh D là con trai chị Y thấy mẹ bị đánh nên chạy từ trong nhà ra can ngăn. T thấy vậy chạy sang dùng tay tát vào mặt và dùng chân đá vào lưng cháu D . Chị Y chạy vào nhà cầm một đoạn tuýp sắt ra để đánh lại T và H thì T cầm một đoạn gậy gỗ vụt vào người chị Y nhưng trúng vào tuýp sắt của chị Y làm chiếc gậy gỗ bị gãy. Tiếp đó T vụt tiếp một cái nữa trúng vào người chị Y , chị Y bỏ chạy vào trong nhà chốt cửa lại thì T và H bỏ về nhà.

Quá trình điều tra chị Y có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Anh T và Hoàng Huy H do đã có hành vi xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của chị. Đối với thương tích của chị Y và con trai không lớn nên chị Y có đơn từ chối giám định thương tích và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và H về hành vi: Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Y yêu cầu các bị cáo phải bồi thường danh dự nhân phẩm và mất thu nhập một tháng do hoảng loạn tinh thần gồm: Mất thu nhập 01 tháng = 18.000.000đ; Bộ váy 1.500.000đ; Khôi phục lại đầu tóc 1.750.000đ; Bồi thường danh dự nhân phẩm với mức 10 tháng lương tối thiểu là 14.900.000đ; tổng là 36.150.000đ. Các bị cáo chưa bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc váy chấm hoa có bám dính chất màu trắng; 02 đoạn gậy gỗ; 01 cái chổi đang quản lý theo quy định pháp luật. Đối với chiếc xô nhựa màu đỏ chứa sơn và chất bẩn, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT - VKSTX ngày 15/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo: Hoàng Anh T và Hoàng Huy H về tội “Làm nhục người khác” theo khoản 1 Điều 155 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo: Hoàng Anh T và Hoàng Huy H phạm tội: “Làm nhục người khác”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 155; Điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 36; Điều 58 BLHS năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Hoàng Huy H từ 09(Chín) đến 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Anh T từ 10 đến 15% thu nhập; Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Huy H ; Buộc các bị cáo phải bồi thường cho Bị hại gồm: Chi phí váy áo 500.000đ; Chi phí khôi phục đầu tóc 1.750.000đ; Thu nhập thực tế bị mất 6.000.000đ; Tổn thất về tinh thần với mức 05 tháng lương cơ sở là 7.450.000; Tổng cộng là 15.700.000đ; Buộc các bị cáo chịu án phí HSST và DSST theo quy định pháp luật; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo và Bị hại không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến: Về hình phạt: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 3; Khoản 1 điều 9; Khoản 1 điều 155; Điểm i, s khoản 1, 2 điều 51, Điều 34 Bộ luật hình sự; Đề nghị xét xử các Bị cáo Hoàng Anh T và Hoàng Huy H với mức hình phạt Cảnh cáo; Phần bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ quy định pháp luật để đưa ra mức bồi thường hợp lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản thu giữ tang vật, lời khai của những người làm chứng đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào khoảng 08h 30 phút ngày 31/3/2020 bị cáo Hoàng Anh T đã có hành vi chuẩn bị sơn và chất bẩn cho em trai là bị cáo Hoàng Huy H thực hiện hành vi đồ sơn và chất bẩn lên người bị hại là chị Đỗ Thị Y . Các

bị cáo đã có hành vi xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác. Do đó hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Làm nhục người khác”.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Các bị cáo Hoàng Anh T và Hoàng Huy H phạm tội: "Làm nhục người khác" theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 43/CT - VKSTX ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo không phải là trường hợp có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò và mức độ phạm tội khác nhau nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo Hoàng Anh T là người khởi xướng, chuẩn bị sơn và chất bắn cho bị cáo Hoàng Huy H đổ lên người Bị hại nên bị cáo T xếp vai trò thứ nhất trong vụ án. Do đó bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H ;

Bị cáo H thực hiện hành vi đổ chất bắn lên người bị hại nên bị cáo H xếp vai trò thứ hai trong vụ án. Do đó bị cáo H phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo T .

[5] Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có Tiền án, Tiền sự; Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Ngoài ra các bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên các bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt: Người bào chữa cho các Bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt Cảnh cáo đối với các Bị cáo. Tuy nhiên HĐXX xét thấy các Bị cáo đã xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của Bị hại và đã gây ra thiệt hại nhưng các Bị cáo không bồi thường thiệt hại cho Bị hại. Do đó HĐXX xét thấy đề nghị của

Người bào chữa là quá nhẹ so với mức độ phạm tội của các Bị cáo. Vì vậy HĐXX không chấp nhận đề nghị của Người bào chữa cho các Bị cáo.

HĐXX xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng và không còn nguy hiểm cho xã hội nên HĐXX căn cứ vào điều 36 BLHS năm 2015 giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với Bị cáo Hoàng Anh T hiện tại làm nghề kinh doanh nhà nghỉ, thu nhập bình quân từ 4.000.000đ đến 6.000.000đ/tháng nên HĐXX khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo T với mức 10% thu nhập là 500.000đ/tháng.

Đối với Bị cáo Hoàng Huy H làm nghề lái xe thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng nhưng hiện tại Bị cáo H đã ly hôn vợ và đang nuôi con nhỏ nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo Hùng.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu của Bị hại thì HĐXX thấy rằng:

Chị Y yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền thu nhập thực tế bị mất 01 tháng = 18.000.000đ nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cho mức thu nhập của mình nên HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 592 Bộ luật dân sự chỉ chấp nhận thu nhập thực tế bị mất theo mức thu nhập bình quân tại địa phương là 200.000đ/ngày, 01 tháng = 6.000.000đ là phù hợp. Do đó Thu nhập thực tế của chị Y bị mất là 6.000.000đ.

Xét yêu cầu khắc phục thiệt hại về bộ váy áo 1.500.000đ và Khôi phục lại đầu tóc 1.750.000đ thì HĐXX thấy rằng: Mặc dù chị Yến không có tài liệu chứng cứ chứng minh về yêu cầu này nhưng đây là chi phí thực tế nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận. Tuy nhiên đối với yêu cầu về bộ váy áo thì tại phiên tòa chị Y khai nhận: Chiếc váy bị đổ sơn làm hư hỏng, chị đã mua với giá 1,2 triệu đồng nhưng đã sử dụng trong một thời gian lâu, nên HĐXX nhận thấy giá trị chiếc váy còn lại là 500.000đ; Khôi phục lại đầu tóc là 1.750.000đ;

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần với mức 10 tháng lương tối thiểu là quá cao, không phù hợp, nên HĐXX căn cứ khoản 2 điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận mức tổn thất tinh thần là 05 tháng lương cơ sở là 7.450.000đ.

Vì vậy các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại gồm: Thu nhập thực tế bị mất là 6.000.000đ; Khắc phục thiệt hại về bộ váy áo 500.000đ; Khôi phục lại đầu tóc 1.750.000đ; Bồi thường tổn thất về tinh thần với mức 05 tháng lương cơ sở là 7.450.000; Tổng cộng là 15.700.000đ; Chia phần mỗi Bị cáo là 7.850.000đ.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 chiếc váy chấm hoa có bím đính chất màu trắng; 02 đoạn gậy gỗ; 01 cái chổi là vật không có giá trị và không sử dụng được nên căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 155 BLHS năm 2015;

- Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Anh T và Hoàng Huy H phạm tội: "Làm nhục người khác"

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 155; Điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 36; Điều 58 BLHS năm 2015;

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh T 10(Mười)tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Hoàng Huy H 09(Chín)tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành án tính từ ngày UBND thị trấn L, huyện T, tỉnh T và UBND xã T huyện T, tỉnh T nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án của Tòa án nhân dân huyện T. Giao bị cáo Hoàng Anh T cho UBND xã T, huyện T, tỉnh T và Bị cáo Hoàng Huy H cho UBND thị trấn L, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Anh T với mức 500.000đ/tháng, tổng 10 tháng = 5.000.000đ nộp ngân sách nhà nước. Miễn khấu trừ thu nhập đối với Bị cáo Hoàng Huy H. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại cho Bị hại là chị Đỗ Thị Y gồm: Thu nhập thực tế bị mất là 6.000.000đ; Khắc phục thiệt hại về bộ váy áo 500.000đ; Khôi phục lại đầu tóc 1.750.000đ; Bồi thường tổn thất về tinh thần với mức 05 tháng lương cơ sở là 7.450.000; Tổng cộng là 15.700.000đ; Chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 7.850.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015 và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 chiếc váy chằm hoa(nhiều họa tiết), màu xanh, trắng, vàng, có bím đính chất màu trắng; 01 đoạn gậy gỗ vuông kích thước 46cm x 2cm, một đầu gậy nhám nhở; 01 đoạn gậy gỗ vuông kích thước 15 x 2 cm, một đầu gậy nhám nhở; 01 chổi quét trần nhà có thân bằng gậy nửa.

Toàn bộ số vật chứng trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng số 49 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị Quyết quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Hoàng Anh T và Hoàng Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 392.500đ án phí DSST, tổng là 592.500đ sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T
- Trại tạm giam Công an tỉnh T ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng